

V/v giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ ba, HĐND tỉnh khóa XVII.

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Công văn số 3213/SGVT-KHTC ngày 21/9/2017 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đến Kỳ họp thứ ba, HĐND tỉnh khóa XVII.

UBND huyện Hoàng Hóa báo cáo tình hình triển khai dự án Nâng cấp, cải tạo đường từ quốc lộ 1A đi khu du lịch Hải Tiên, huyện Hoàng Hóa (GD1) như sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp, cải tạo đường từ Quốc lộ 1A đi khu du lịch Hải Tiên, huyện Hoàng Hóa (GD1).

2. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Bút Sơn và các xã Hoằng Đạo, Hoằng Ngọc, Hoằng Tiến thuộc huyện Hoàng Hóa.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

4. Tổng mức đầu tư: 129.628.828.000 đồng;

Xây lắp (theo hợp đồng): 119.336.399.000 đồng

5. Quy mô công trình: Theo Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 10/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa V/v Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình:

Xây dựng quy mô đường phố chính đô thị thứ yếu với tốc độ xe chạy thiết kế Vtk = 60Km/h.

Điểm đầu: Km2+624.28 (Điểm giao cắt với QL10 và đường tỉnh 510 tại thị trấn Bút Sơn).

Điểm cuối: Tại Km10+492.91. Thuộc địa phận xã Hoằng Tiến (tiếp nối với đường quy hoạch khu du lịch Hải Tiên).

* Quy mô tuyến đường trong khu dân cư (đoạn km2+624.28--Km3+174.31 và đoạn km8+346.81--km8+625.80):

- Chiều rộng nền đường: $(2,5m + 7,50m + 0,5m + 7,50m + 2,5m) = 20,5m$

- Số làn xe cơ giới: $= 4$ làn.

- Chiều rộng một làn xe cơ giới: $= 3,50m.$

- Bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 2 \times 7,5m = 15,0m$

- Chiều rộng dải phân cách giữa: $= 0,5m$

- Bề rộng via hè $B_{lè} = 2 \times 2,5m = 5,0m.$

- Giới hạn đường đỏ: $= 20,5m$

- Thiết kế hệ thống rãnh thoát nước dọc hai bên tuyến. Thiết kế lát vỉa hè rộng 2,5m mỗi bên.

* Quy mô tuyến đường đoạn dọc kênh Nam Km3+174.31 -:- Km6+00:

- Chiều rộng nền đường: $(2,0m + 7,50m + 3,0m + 7,50m + 4,0m) = 24,0m$

- Số làn xe cơ giới: $= 4$ làn.

- Chiều rộng một làn xe cơ giới: $= 3,50m.$

- Chiều rộng dải an toàn: $= 2 \times 0,5m = 1,0m.$

- Bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 2 \times 7,5m = 15,0m$

- Chiều rộng dải phân cách giữa: $= 3,0m$

- Bề rộng lề đất $B_{lề} = 2,0 + 4,0m = 6,0m.$

- Giới hạn đường đỏ: $= 24,0m$

- Thiết kế bó vỉa vỉa hè hai bên.

* Quy mô tuyến đường ngoài khu dân cư (đoạn Km6+00 -:- Km8+346.81 và Km8+625.8 -:- Km10+492.91):

- Chiều rộng nền đường: $(4,0m + 7,50m + 3,0m + 7,50m + 4,0m) = 26,0m$

- Số làn xe cơ giới: $= 4$ làn.

- Chiều rộng một làn xe cơ giới: $= 3,50m.$

- Chiều rộng dải an toàn: $= 2 \times 0,5m = 1,0m.$

- Bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 2 \times 7,5m = 15,0m$

- Chiều rộng dải phân cách giữa: $= 3,0m$

- Bề rộng lề đất $B_{lề} = 2 \times 4,0m = 8,0m.$

- Giới hạn đường đỏ: $= 26,0m$

- Thiết kế bó vỉa vỉa hè hai bên.

Kết cấu áo đường: Móng cấp phối đá dăm, mặt đường bê tông nhựa C19 dày 7cm. Cường độ mặt đường yêu cầu $Eyc \geq 155 \text{ MPa}$.

Nền đường: Đắp bằng đất đồi đạt độ chặt K95, lớp trên cùng dày 30cm đạt độ chặt K98. Độ dốc mái taluy nền đường đắp là 1/1.5, nền đường đào là 1/1. Gia cố mái taluy bằng trống cỏ riêng các đoạn qua ao hồ bằng đá hộc xây VXM M100, chân khay bằng bê tông M150.

Công trình thoát nước:

a) Thoát nước dọc và nước mặt: Nước chảy tỏa thoát ra hai bên.

b) Công trình thoát nước ngang: tải trọng thiết kế H30 – XB80 tần suất thiết kế $P=4\%$. Toàn tuyến xây dựng 27 cầu, công thoát nước các loại.

Bó vỉa vỉa hè:

- Bó vỉa bằng BT M200. kích thước 26x23; Lớp đệm bằng bê tông M100 dày 10cm và lớp vữa xi măng M75 dày 2cm.

- Vỉa hè (đoạn qua khu dân cư): Lát bằng gạch Block dày 5.5cm, bên dưới là lớp vữa XM M75 dày 2cm và lớp cát đệm dày 5cm. Khóa vỉa hè bằng bê tông M150 trên lớp bê tông M100 dày 5cm và lớp vữa XM M75.

Giải phân cách giữa: Dùng bó vỉa bằng BT M200 kích thước 26x47cm, bên trong đắp bằng đất hữu cơ.

Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế mới theo quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2012/BGTVT.

6. Ngày khởi công: 26/10/2016;

Thời gian thi công: 18 tháng.

7. Khối lượng thi công đến thời điểm này:

Công trình thi công theo tuyến dài, mặt khác do vướng mắc mặt bằng nên các Nhà thầu thi công theo từng đoạn tuyến. Khối lượng thi công đạt được cụ thể như sau:

- Nền, mặt đường: Phần nền đường các nhà thầu đã thi công đạt khoang 67,45% khối lượng với chiều dài đạt khoảng 6,0Km/tổng số 7,86Km.

+ Đào vét bùn, vét hữu cơ, đánh cáp: 20.808,42/25.261,42m³, đạt 82,37%;

+ Đào nền, đào khuôn: 20.170,92/28.968,33, đạt 69,63%;

+ Đắp nền K95: 137.341,34/157.406,48m³, đạt 87,25%;

+ Đắp nền K98: 19.987,31/22.308,61m³, đạt 89,59%.

+ Móng cáp phoi đá dăm loại II: 15.321,03/25.767,31m³, đạt 59,46%;

+ Móng đường cấp phoi đá dăm loại I: 4.017,66/30.390,62m³, đạt 13,22% với chiều dài khoảng 1,1Km/tổng số 7,86Km;

- Hệ thống thoát nước: Các nhà thầu đã thi công xong toàn bộ phần cống nối dài và cầu bắn hoàn thành 100% khối lượng, phần rãnh thoát nước hoàn thành khoảng 60% khối lượng, phần mương hoàn trả hoàn thành khoảng 28% khối lượng.

+ Nối dài và làm mới cống ngang đường: 25/25 cái;

+ Nối dài cầu bắn: 02/02 cái;

- Tường chắn và gia cố mái đã hoàn thành 100% khối lượng.

- Các hạng mục khác như vỉa hè, bó vỉa, an toàn giao thông... chưa thực hiện.

Đến nay Liên danh nhà thầu Công ty TNHH Hoàng Tuấn và Công ty TNHH Mai Hương đã đạt khoảng 55% giá trị khối lượng toàn tuyến.

8. Khó khăn, vướng mắc

- Do số hộ ảnh hưởng GPMB lớn, hơn nữa kinh phí GPMB của dự án được phê duyệt quá ít nên việc GPMB qua khu dân cư gấp nhiều khó khăn.

- Việc triển khai xây dựng các khu tái định cư chậm (do quy trình thẩm định qua tỉnh) đến nay chưa xong, nên chưa khởi công.

- Dự án đầu tư công trung hạn (2016-2020) nên kinh phí bố trí hàng năm chưa đáp ứng tiến độ thi công. Do đó ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

9. Giải pháp đẩy nhanh tiến độ

Hiện nay để đáp ứng kinh phí GPMB của dự án, UBND huyện đẩy nhanh để khởi công dự án đầu tư xây dựng hạ tầng các khu tái định tại các xã Hoằng Tiến, Hoằng Ngọc, Hoằng Đạo để thực hiện cấp đất tái định cư và đấu giá cấp quyền sử dụng đất. Nguồn thu từ tiền cấp quyền sử dụng đất sẽ được sử dụng cho việc GPMB của dự án.

- Đề nghị các cấp, các ngành tạo điều kiện cấp kinh phí dự án kịp thời theo tiến độ thi công.

- UBND huyện chỉ đạo Ban QLDA yêu cầu các nhà thầu tham gia dự án lập tiến độ thi công chi tiết, tiến độ tổng thể để làm cơ sở chỉ đạo thi công theo tiến độ đề ra.

UBND huyện Hoằng Hóa báo cáo những nội dung trên để Sở Giao thông vận tải tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLDA.

